

*Bản án số: 266/2017/HS – ST.*

*Ngày: 15/12/2017.*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG**  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Qu.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: **Nguyễn Quốc Tiến.**

2. Bà: **Hồ Thị Ngân.**

*- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Cán bộ  
Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên  
tòa: Ông: **Lê Văn Lập** – Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/HSST ngày 17/11/2017 đối với bị cáo:

**Danh Việt Th** – Sinh ngày: 08/11/2000, tại Châu Th – Kiên Giang. Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, ấp Sua Đ , xã Vĩnh Hòa H , huyện Châu Th , tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: Tổ 6, ấp Sua Đ , xã Vĩnh Hòa H , huyện Châu Th , tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Khorme; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh T và bà Lại Thị Kim M ; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Chưa. Bị cáo được tại ngoại. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa chỉ trên.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*\* **Người bào chữa:** Bà **Trần Thị D** – Trợ giúp viên Pháp Lý. Do Trung T trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang, giới thiệu tham gia bào chữa cho bị cáo (Có mặt).*

*\* **Người bị hại:** Cháu **Trần Vinh Qu** – Sinh năm: 2001. (Có mặt)*

*Trú tại: Ấp Sua Đ , xã Vĩnh Hòa H, huyện Châu Th , tỉnh Kiên Giang.*

**\* Những người đại diện hợp pháp cho người bị hại:**

1/- Bà **Danh Thùy L** (Mẹ bị hại Danh T ) – Sinh năm: 1990. (Có mặt)

Trú tại: Số 103, ấp Sua Đ , xã Vĩnh Hòa H , huyện Châu Th , tỉnh Kiên Giang.

2/- Bà **Danh Thị Thu H** (Mẹ bị hại Trần Vinh Qu ) – Sinh năm: 1980. (Có mặt)

Trú tại: Ấp Sua Đ , xã Vĩnh Hòa H, huyện Châu Th , tỉnh Kiên Giang.

**\* Người làm chứng:** Cháu **Võ Minh T**– Sinh năm: 2002. (Có mặt)

Trú tại: Ấp Sua Đ , xã Vĩnh Hòa H, huyện Châu Th , tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 18/02/2017, Danh Việt Th uống rượu cùng với Trần Vinh Qu và hai người bạn tại nhà của Qu, ở ấp Sua Đũa, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, có bạn của Th là Võ Minh T(sinh năm 2002) điện thoại rủ Th đến ấp Phước Hòa, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành để uống rượu thì Th đồng ý và rủ Qu cùng anh Danh T đi cùng. Sau đó, Th về nhà tự ý lấy xe mô tô hiệu Sirius, biển số 68C1 – 242.33 của mẹ ruột là Lại Thị Kim Mai đến chở Danh T và Qu đi trên đường Bùi Viện, phường Vĩnh Lợi thành phố Rạch Giá để đến chỗ hẹn với Võ Minh Tâm.

Khi đến nơi, Th vào uống rượu với T còn Qu và Danh T ngồi bên ngoài không vào uống. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Th nghỉ uống rượu và ra lấy xe mô tô 68C1 – 242.33 chở Qu và Danh T về nhà (Qu ngồi giữa, Danh T ngồi phía sau). Th điều khiển xe lưu thông trên đường Bùi Viện, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá theo hướng từ xã Giục Tượng, huyện Châu Thành về phường Vĩnh Lợi. Khi Th điều khiển xe đến trước nhà số 83, đường Bùi Viện, do đã uống rượu, chở quá số người quy định và chạy xe với tốc độ cao nên Th không làm chủ được tay lái làm cho xe chạy vào lề đường cán lên cục đá (loại đá 4x6) rồi quẹt vào đồng cát bên lề đường làm xe mất thăng bằng ngã xuống đường cày đi 39m. Danh T và Qu ngồi sau té ngã văng xuống đường bị đa chấn thương và bất tỉnh. Một lúc sau Th và Qu tỉnh lại đến kêu Danh T dậy thì phát hiện người Danh T đầy máu và

không còn thở. Nghĩ là Danh T đã chết nên Th sợ và kêu Qu lên xe để Th chở về nhà. Th đưa Qu về gần đến nhà rồi cho Qu xuống xe tự đi về nhà còn Th một mình điều khiển xe đi về nhà ngủ. Khoảng 04 giờ ngày 19/02/2017, người dân phát hiện anh Danh T nằm chết trên đường nên trình báo cơ quan Công an. Đến khoảng 05 giờ, ngày 19/02/2017, Th thức dậy lấy xe mô tô biển số 68C1 – 242.33 chạy đến nhà Võ Minh T kể toàn bộ sự việc cho T nghe, rồi ngủ nhờ ở nhà Tâm. Đến sáng Th điện thoại kể cho mẹ ruột là bà Lại Thị Kim Mai biết để đến đưa Th đi bệnh viện đa khoa Kiên Giang kiểm tra thương tích. Do chỉ bị thương nhẹ nên bác sĩ cho về và không kiểm tra nồng độ cồn trong máu của Th. Sau đó, gia đình đưa Th đến Công an thành phố Rạch Giá trình diện.

Đối với Trần Vinh Qu về nhà ngủ nhưng vết thương ở đầu ra nhiều máu nên được đưa vào Bệnh viện đa khoa Kiên Giang cấp cứu và điều trị. Đến ngày 10/7/2017, Danh Việt Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định: nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông là do Danh Việt Th điều khiển xe mô tô biển số 68C1 – 242.33 không có giấy phép lái xe, chở quá số người quy định và có sử dụng rượu, điều khiển xe chạy với tốc độ cao (vi phạm khoản 1 điều 30 và khoản 1 điều 58 Luật giao thông đường bộ) gây tai nạn hậu quả làm anh Danh T bị tử vong do chấn thương sọ não nặng

**\* *Vật chứng thu được:***

- 01 mô tô biển số 68C1 – 242.33, đã trao trả cho chủ sở hữu là chị Lại Thị Kim Mai.

**\* *Tại bản kết luận giám định pháp y*** số: 97, ngày 18/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Danh T như sau:

Danh Tâm, sinh năm 1998; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 103, ấp Sua Đũa, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Đối với Trần Vinh Qu tự nguyện từ chối giám định thương tích của mình và không yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị can Danh Việt Th .

Tại bản Cáo trạng số: 255/KSĐT – TA ngày 12/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo *Danh Việt Th* về tội “***Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”, theo điểm a và c khoản 2 Điều 202 BLHS.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 18/02/2017, *Danh Việt Th* sau khi đã uống rượu xong điều khiển xe mô tô biển số 68C1 – 242.33 chở *Danh T* và Trần Vinh Qu lưu thông trên đường Bùi Viện, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá. Khi gần đến nhà số 83 đường Bùi Viện, do không có giấy phép lái xe, chở quá số người quy định, có sử dụng rượu và điều khiển xe với tốc độ cao nên đã đụng vào cục đá và mép đồng cát bên lề đường làm ngã xe gây tai nạn. Hậu quả làm *Danh T* bị chấn thương sọ não nặng tử vong tại chỗ. Do đó, Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố đối với *Danh Việt Th* về tội “***Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng khi điều khiển phương tiện giao thông trên đường là phải tuân thủ những quy định về an toàn giao thông, chạy với tốc độ cho phép, phải có giấy phép lái xe theo quy định, không được điều khiển xe khi trong người đã có uống rượu, bia, phải chạy đúng phần đường, làn đường...Tuy nhiên, với ý thức chủ quan, ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác cũng như của bản thân bị cáo. Sau khi đã uống rượu nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô BKS 68C1 - 242.33 và chở theo Qu và *Danh Tâm*, chạy với vận tốc cao nên làm chủ được tay lái làm cho xe chạy vào lề đường rồi cán lên cục đá ven đường hậu quả cả xe và 03 người cùng té ngã xuống đường, bị cáo và Qu bị đa chấn thương còn *Danh T* bị bất tỉnh và tử vong.

. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án nghiêm để răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại, bản thân là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội khi chưa thành niên, là người dân tộc...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Điểm a và c khoản 2 Điều 202, điểm b và p khoản 1, 2 Điều 46 Điều 69, Điều 74, Điều 47 và Điều 33 BLHS.

**\* Xử phạt:** Bị cáo **Danh Việt Th** – **Mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.**

**\* Về phần dân sự:** *Áp dụng Điều 590 và 591 Bộ luật dân sự 2015:*

Đề nghị công nhận sự thỏa thuận , buộc bị can **Danh Việt Th** và gia đình phải bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại **Danh T** là chị **Danh Thùy L** số tiền còn lại là 49.500.000 đồng. Bồi thường cho anh **Trần Vinh Qu** là 20.000.000 đồng.

Khấu trừ số tiền 8.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường trước cho đại diện gia đình bị hại **Danh T** là bà **Danh Thùy Linh**.

**\* Tại phiên tòa bà Trần Thị D bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm cho rằng:** Thống nhất Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 202 BLHS. Tuy nhiên, mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử phạt cho bị cáo như trên là hơi nghiêm, đề nghị HĐXX xem xét thêm những tình tiết giảm nhẹ thêm cho bị cáo như:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho người bị hại, người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, phạm tội khi chưa thành niên, bản thân là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự...Từ những căn cứ nêu trên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, và p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, 74 BLHS, xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Thừa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo *Danh Việt Th* đã phạm tội “***Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a và c khoản 2 Điều 202 BLHS.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo điểm a và c khoản 2 Điều 202 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng khi điều khiển phương tiện giao thông trên đường là phải tuân thủ những quy định về an toàn giao thông, chạy với tốc độ cho phép, phải có giấy phép lái xe theo quy định, không được điều khiển xe khi trong người đã có uống rượu, bia, phải chạy đúng phần đường, làn đường...

Tuy nhiên, với ý thức chủ quan, ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác cũng như của bản thân bị cáo. Sau khi đã uống rượu nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô BKS 68C1 - 242.33 và chở theo Qu và Danh Tâm, chạy với vận tốc cao nên làm chủ được tay lái làm cho xe chạy vào lề đường rồi cán lên cục đá ven đường hậu quả cả xe và 03 người cùng té ngã xuống đường, bị cáo và Qu bị đa chấn thương còn Danh T bị bất tỉnh và tử vong.

Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện tội phạm có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ra cảnh mất mát đau thương lớn lao cho nạn nhân và làm ảnh hưởng lâu dài đến cuộc sống của gia đình người bị hại, ảnh hưởng tới trật tự an toàn giao thông và an toàn xã hội.

Như chúng ta đã biết, vấn đề tai nạn giao thông hiện nay trên cả nước diễn ra ngày càng phức tạp, số vụ tai nạn giao thông xảy ra làm thương vong cho nhiều người ngày càng gia tăng, từ đó đã được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm và kiên quyết xử lý thật nghiêm khắc đối với hành vi vi phạm về vấn đề an toàn giao thông. Vì vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về những gì bị cáo đã gây nên, HĐXX nghĩ cần tuyên cho bị cáo mức án nghiêm, mới tương xứng với chất hậu quả mà bị cáo đã gây nên, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính cải tạo giáo dục các bị cáo sống trở nên tốt, có ích cho gia đình và cho xã hội đồng thời mang tính răn đe đối với loại tội phạm này

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tất cả các chi phí điều trị thương tích cho bị hại, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh có khó khăn, bản thân phạm tội khi chưa thành niên, bản thân là người dân tộc thiểu số...Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69, 74 BLHS cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ thêm cho bị cáo là phù hợp như HĐXX nhận định trên.

[7] Xét đề nghị của Vị trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng các điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69, 74 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, Vị trợ giúp viên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù thấp hơn mức án mà Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử phạt cho bị cáo là không được chấp nhận như đề nghị của Vị trợ giúp viên, bởi: Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết tăng nặng như có sử dụng rượu bia, chạy chở quá số người quy định, bản thân không có giấy phép lái xe... Mặt khác, đoạn đường bị cáo xảy ra tai nạn nhỏ, thiếu ánh sáng mà bị cáo lại chạy tốc độ cao,

cầu thả, nên không xử lý kịp dẫn đến hậu quả như trên...Do vậy, HĐXX không chấp nhận lời đề nghị của Vị trợ giúp Viên là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 202 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm"

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp rất nhiều khó khăn và bản thân không có nghề nghiệp gì ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] \* ***Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 BLDS***

- Sau khi vụ án xảy ra, giữa đại diện hợp pháp bị cáo là bà Lại Thị Kim Mai và đại diện gia đình bị hại Danh T là bà Danh Thùy L và đại diện bị hại Trần Vinh Qu là bà Danh Thị Thu H cụ thể:

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lại Thị Kim Mai (Mẹ bị cáo) và đại diện gia đình bị hại Danh T là bà Danh Thùy L (mẹ Danh Tâm), bồi thường chi phí mai táng phí và các khoản chi phí hợp lý khác với tổng số tiền là 57.500.000 đồng (Năm mươi mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lại Thị Kim Mai (Mẹ bị cáo) và đại diện gia đình bị hại Trần Vinh Qu là bà Danh Thị Thu H chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác với tổng số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Khấu trừ số tiền 8.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường trước cho đại diện gia đình bị hại Danh T là bà Danh Thùy Linh

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH;**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Danh Việt Th** phạm tội "***Vì phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***".

- Áp dụng: Điểm a và c khoản 2 Điều 202, điểm b và p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS.

\* **Xử phạt:** Bị cáo **Danh Việt Th** – **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.**  
*Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào thụ hình.*

\* **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 590 BLDS

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lại Thị Kim Mai tiếp tục bồi thường cho bà Danh Thùy L (mẹ Danh Tâm) số tiền còn lại là 49.500.000 đồng (Bốn mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lại Thị Kim Mai (Mẹ bị cáo) bồi thường cho bà Danh Thị Thu H số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực bà Mai, bà Hà có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chưa thi hành hoặc chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng thời gian chưa thi hành án

\* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

\* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, người đại diện giám hộ hợp pháp cho bị cáo, người đại diện giám hộ hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 15/12/2017).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

\* **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Bị cáo
- Bị hại
- Người liên quan
- Lưu .

**Nguyễn Thành Qu**

.